TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 95/2025/HNGĐ-ST Ngày 12-9-2025 *V/v tranh chấp "Ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Sắc Ly.**

Các Hội thẩm nhân nhân dân:

Bà **Lê Thị Bé Bảy.**

Ông **Nguyễn Tất Ái.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Bùi Vũ Tố Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1***: Ông Nguyễn Trọng Lễ – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 220/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp "Ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thế V, sinh năm 1982.

Địa chỉ: T L, phường T, tỉnh Đ.

Bị đơn: Đoàn Hoàng Mộng T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 93/7 L, phường T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thế V trình bày:

Anh và chị Đoàn Mộng T sống với nhau như vợ chồng sau khi có 01 con chung, chúng tôi cưới nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 18/11/2021 tại Ủy ban nhân dân phường S, thành phố M, tỉnh T được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào 18/11/2021. Từ đầu năm 2024 đến nay vợ chồng thường cãi nhau, bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy mâu Tẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chúng tôi yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với Đoàn Hoàng Mộng T.

- Về con chung: 01 con chung là Nguyễn Đoàn Thiên Q, sinh năm 2009. Con mắc bệnh tự kỷ. Khi ly hôn yêu cầu trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Đoàn Hoàng Mộng T:

- Về hôn nhân: Đồng ý ly hôn với Nguyễn Thế V.

- Về con chung: 01 con chung là Nguyễn Đoàn Thiên Q, sinh năm 2009. Con mắc bệnh tự kỷ. Khi ly hôn yêu cầu cho anh Nguyễn Thế V trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa:

Anh Nguyễn Thế V và chị Đoàn Hoàng Mộng T xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều thực hiện đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thế V là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thế V, ghi nhận sự thỏa Tận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Chị Đoàn Hoàng Mộng T và anh Nguyễn Thế V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn. Ngày 16/5/2025 anh V khởi kiện yêu cầu được ly hôn với chị T. Chị T có nơi cư trú tại phường T, tỉnh Đồng Tháp. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xác định đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án Tộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp.

[1.2] Sự có mặt của đương sự: Nguyên đơn Nguyễn Thế V và bị đơn Đoàn Hoàng Mộng T có đơn xin vắng mặt xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế V và chị Đoàn Hoàng Mộng T quan hệ hôn nhân được Ủy ban nhân dân phường S, thành phố M, tỉnh T, cấp giấy chứng nhận kết hôn số 77/2021 ngày đăng ký 18/11/2021. Xác định hôn nhân giữa chị T và anh V là hôn nhân hợp pháp. Anh V yêu cầu ly hôn với chị T, vì cho rằng vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng mâu Tẫn từ năm 2024 đến nay. Chị T đồng ý ly hôn với anh V. Xét thấy, anh V và chị T xin vắng mặt xét xử, nhưng vẫn có văn bản yêu cầu được giải quyết ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng, anh V và chị T cả hai tự nguyện ly hôn, mâu Tẫn vợ chồng đã lâu nhưng không giải quyết được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự Tận tình ly hôn của anh chị.

[3] Về con chung: Cả hai thống nhất, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đoàn Thiên Q, sinh năm 2009, con mắc bệnh tự kỷ. Khi ly hôn thống nhất giao cho anh V trực tiếp nuôi con, chị T không cầu cấp dưỡng.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[7] Về án phí: Anh Nguyễn Thế V là người yêu cầu ly hôn, phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 55, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q Hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thế V.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thế V và chị Đoàn Hoàng Mộng T được Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đoàn Thiên Q, sinh năm 2009 cho anh Nguyễn Thế V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi, cháu đủ 18 tuổi và lao động được. Chị Đoàn Hoàng Mộng T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ

chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Thế V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai T 0005905 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên xem như đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Thế V và chị Đoàn Hoàng Mộng T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 1;
- THADS Đồng Tháp;
- UBND P. T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.08

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Sắc Ly

Nơi nhận:
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường 2;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.07

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Sắc Ly